

UBND TỈNH TÂY NINH
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /HD-SNN

Tây Ninh, ngày tháng 02 năm 2024

HƯỚNG DẪN

Thực hiện chính sách hỗ trợ áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2022-2025

Căn cứ Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ việc áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2022-2025;

Thực hiện Công văn số 324/UBND-KT ngày 24 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh.

Qua quá trình triển khai thực hiện và nhu cầu thực tế phát sinh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hướng dẫn thực hiện các nội dung Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND, như sau:

I. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN

1. Đăng ký áp dụng VietGAP

a) Hồ sơ

- Giấy đăng ký áp dụng VietGAP của cơ sở có xác nhận của UBND cấp xã, phường, thị trấn (theo mẫu tại Phụ lục I kèm theo Hướng dẫn này).

- Bản sao Giấy chứng nhận sản phẩm VietGAP được cấp lần đầu (*trường hợp tự thực hiện và đã có chứng nhận hoặc đăng ký cấp lại*).

- Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất hợp pháp theo quy định trong thời gian ít nhất là 03 năm kể từ ngày đăng ký thực hiện VietGAP (bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bản sao hợp đồng thuê đất, mượn hoặc thỏa thuận khác phải có xác nhận UBND xã, phường, thị trấn).

b) Quy trình thực hiện

- Cơ sở nộp hồ sơ đăng ký tại Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện; Phòng Kinh tế thị xã, thành phố.

- Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Kinh tế tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố:

+ Tổ chức kiểm tra sự phù hợp của địa điểm đầu tư (địa điểm có phù hợp với điều kiện về quy mô sản xuất, thẩm định nội dung đăng ký của cơ sở, hướng dẫn cơ sở bổ sung những nội dung còn thiếu hoặc chưa đúng quy định).

+ Thông báo kết quả thẩm định bằng văn bản cho cơ sở (trường hợp không đạt yêu cầu phải nêu rõ lý do).

+ Tổng hợp danh sách và hồ sơ cơ sở đăng ký đạt yêu cầu (theo mẫu tại Phụ lục III kèm theo Hướng dẫn này) gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ đăng ký VietGAP trước ngày 15/6 (đợt 1) và trước ngày 01/11 (đợt 2) hàng năm.

+ Tùy tình hình đăng ký của địa phương, UBND cấp huyện có thể gộp các cơ sở đăng ký với nhau để thực hiện một số nhiệm vụ chung như: lấy đại diện mẫu đất, nước, không khí chung cho xã/khu vực; tổ chức đào tạo, tập huấn nhiều cơ sở trên địa bàn xã để triển khai thực hiện chung cho toàn huyện. Đối với các cơ sở có diện tích nhỏ, lẻ không đáp ứng về quy mô diện tích theo quy định, đề nghị UBND xã, phường, thị trấn hướng dẫn các cơ sở thành lập hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ liên kết.

- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Xem xét hồ sơ và thông báo kết quả cho UBND cấp huyện biết để thông báo cho cơ sở thực hiện và chuẩn bị tất cả các hồ sơ có liên quan.

2. Hỗ trợ kinh phí áp dụng VietGAP sau khi có Giấy chứng nhận

a) Hồ sơ

- Bản đề nghị hỗ trợ kinh phí áp dụng VietGAP của cơ sở sản xuất (theo mẫu tại Phụ lục II kèm theo Hướng dẫn này);

- Giấy chứng nhận sản phẩm đạt tiêu chuẩn VietGAP (bản sao);

- Giấy chứng nhận đào tạo đạt tiêu chuẩn VietGAP (bản sao);

- Kết quả phân tích mẫu đất, nước, mẫu không khí và mẫu sản phẩm đáp ứng theo quy định hiện hành (bản sao có chứng thực);

- Hóa đơn và các chứng từ có liên quan kinh phí thực hiện các nội dung: (1) phân tích mẫu đất, mẫu nước, mẫu không khí; (2) xây dựng hệ thống xử lý chất thải; (3) thuê đơn vị tư vấn đào tạo, tập huấn; (4) thuê đơn vị đánh giá cấp giấy chứng nhận VietGAP (bản chính).

*** Lưu ý:**

+ Trường hợp cơ sở hợp đồng trọn gói với 01 đơn vị tư vấn thực hiện thì cần bổ sung thêm hồ sơ năng lực của công ty về hoạt động kiểm nghiệm, đào tạo và chứng nhận đánh giá đạt chuẩn VietGAP hoặc hợp đồng, hoá đơn thể hiện thông tin thực hiện dịch vụ giữa đơn vị tư vấn với đơn vị chức năng liên quan.

+ **Hồ sơ chứng từ theo quy định tài chính (thời hạn thanh toán không quá 01 năm xét theo ngày cấp Giấy chứng nhận sản phẩm đạt tiêu chuẩn sản xuất VietGAP).**

b) Quy trình thực hiện

- Cơ sở nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện VietGAP trực tiếp hoặc qua đường bưu điện (bản photo) về Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (lĩnh vực trồng trọt), Chi cục Chăn nuôi và Thú y (lĩnh vực chăn nuôi và thủy sản); chậm nhất vào ngày 15/11 hàng năm.

- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi và Thú y phối hợp UBND cấp huyện, xã tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện VietGAP của cơ sở.

+ Kiểm tra hồ sơ đề nghị hỗ trợ, thông báo đến cơ sở và UBND cấp huyện, các trường hợp bổ sung hồ sơ hoặc không đạt yêu cầu và nêu rõ lý do.

+ Tổ chức hội đồng thẩm định nội dung đề nghị hỗ trợ kinh phí của cơ sở (Biên bản và báo cáo của Hội đồng thẩm định).

+ Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ.

+ Thanh quyết toán theo quy định, tiến hành cấp phát kinh phí hỗ trợ bằng hình thức chuyển khoản cho cơ sở thông qua tài khoản tại ngân hàng theo đơn đăng ký hỗ trợ.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi và Thú y

- Chủ trì, phối hợp với các UBND cấp huyện thực hiện một số nội dung như:

+ Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND.

+ Tổ chức thẩm định các hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí áp dụng VietGAP, tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ và thanh quyết toán cho các cơ sở sau khi kiểm tra đạt yêu cầu.

+ Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện chính sách và các vướng mắc, phát sinh, báo cáo UBND tỉnh.

- Phối hợp UBND cấp huyện kiểm tra địa điểm đầu tư, thẩm định nội dung đề nghị hỗ trợ kinh phí chứng nhận VietGAP theo quy định.

- Hàng năm tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ áp dụng VietGAP theo đề nghị của UBND cấp huyện gửi Phòng Kế hoạch, Tài chính Sở tổng hợp trình Sở Tài chính.

- Tổ chức cấp phát và thanh quyết toán theo quy định.

- Định kỳ hàng năm tổng hợp kết quả thực hiện chính sách theo lĩnh vực phụ trách, báo cáo Phòng Kế hoạch, Tài chính tổng hợp.

- Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc tổng hợp ý kiến của địa phương gửi về Sở để giải quyết kịp thời.

2. Phòng Kế hoạch, Tài chính

- Tham gia Đoàn thẩm định kinh phí các hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí áp dụng VietGAP của các cơ sở.

- Hàng năm tổng hợp hồ sơ đăng ký, dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ áp dụng VietGAP trong nông nghiệp và thủy sản gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt cấp kinh phí thực hiện.

- Định kỳ hàng năm tổng hợp kết quả thực hiện chính sách, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

3. Đề nghị UBND cấp huyện

- Chỉ đạo phòng chuyên môn:

+ Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đăng ký áp dụng quy trình VietGAP để được hưởng các cơ chế chính sách theo quy định.

+ Hỗ trợ người sản xuất xây dựng, ký kết hợp đồng tiêu thụ, phương án tiêu thụ sản phẩm VietGAP; theo dõi tình hình đăng ký áp dụng VietGAP của các cơ sở sản xuất và triển khai thực hiện VietGAP trên địa bàn huyện.

+ Chủ động theo dõi, kiểm tra, giám sát quá trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm áp dụng VietGAP của người sản xuất theo địa bàn quản lý.

+ Phối hợp với các đơn vị có liên quan xem xét gộp các cơ sở đăng ký với nhau để thực hiện một số nhiệm vụ chung như: lấy đại diện mẫu đất, nước, không khí chung cho xã/khu vực; tổ chức đào tạo, tập huấn nhiều cơ sở trên địa bàn xã để triển khai thực hiện chung cho toàn huyện nhằm tiết kiệm kinh phí hỗ trợ.

- Thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ đăng ký áp dụng VietGAP.

- Cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí áp dụng VietGAP.

- Đăng ký nhu cầu số cơ sở sản xuất đăng ký áp dụng VietGAP và dự toán năm 2025 gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 15/6.

4. Trách nhiệm UBND cấp xã, phường, thị trấn

- Phổ biến chính sách hỗ trợ áp dụng VietGAP và các chính sách có liên quan về thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trong các cuộc họp, tiếp xúc giữa chính quyền và Nhân dân để thông tin cho tổ chức, cá nhân biết và tham gia áp dụng VietGAP vào sản xuất.

- Theo dõi tình hình đăng ký áp dụng VietGAP của các cơ sở sản xuất và triển khai thực hiện VietGAP trên địa bàn xã. Đối với các cơ sở có diện tích nhỏ, lẻ không đáp ứng về quy mô diện tích theo quy định, hướng dẫn các cơ sở thành lập hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ liên kết.

- Xác nhận Giấy đăng ký áp dụng VietGAP và giấy tờ có liên quan chứng minh quyền sử dụng đất của cơ sở.

- Cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí áp dụng VietGAP.

5. Trách nhiệm của các cơ sở

- Chuẩn bị hồ sơ theo nội dung phần I của Hướng dẫn này.

- Thực hiện đúng theo quy định của quy trình chứng nhận VietGAP, đảm bảo thực hiện theo từng nội dung đăng ký hỗ trợ và chịu trách nhiệm về tính xác thực về các nội dung và thông tin cung cấp.

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022-2025. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để điều chỉnh, bổ sung hướng dẫn cho phù hợp.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 1736/HD-SNN ngày 16/5/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chính sách hỗ trợ áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022-2025 và Công văn số 2199/SNN-TTBVTV ngày 17/05/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc chỉnh sửa bản đề nghị hỗ trợ kinh phí áp dụng quy trình VietGAP./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện;
- Phòng Kinh tế thị xã, thành phố;
- Phòng Kế hoạch, Tài chính;
- Chi cục Trồng trọt và BVTV;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TTBVTV. Nam.

GIÁM ĐỐC

Phụ lục I
MẪU ĐĂNG KÝ ÁP DỤNG QUY TRÌNH VIETGAP
(Kèm theo Hướng dẫn số /HD-SNN ngày / /2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

GIẤY ĐĂNG KÝ ÁP DỤNG QUY TRÌNH
VietGAP (lần đầu/cấp lại):

Kính gửi: UBND huyện/thị xã/thành phố

1. Tên người đại diện cơ sở:
.....

2. Địa chỉ:
Điện thoại..... Fax Email
.....

3. Quyết định thành lập hoặc Giấy phép kinh doanh (nếu có):
.....

4. Đăng ký áp dụng Quy trình VietGAP:
- Giai đoạn áp dụng: Sản xuất
- Chung loại sản phẩm:
- Quy mô sản xuất (m² /con/đàn ong):
.....

- Sản lượng sản xuất/sơ chế (tấn/năm):
- Hợp đồng tiêu thụ sản phẩm hoặc phương án tiêu thụ sản phẩm áp dụng quy trình VietGAP:..... (kèm theo).

5. Chúng tôi cam kết áp dụng quy trình VietGAP vào sản xuất đối với sản phẩm
.....
.....

Đề nghị Ủy ban nhân dân (cấp huyện) cho tham gia áp dụng quy trình VietGAP để được hỗ trợ theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Tây Ninh./.

Xác nhận của UBND
xã/phường/thị trấn
(Ký tên, đóng dấu)

Người sản xuất
(Ký tên, đóng dấu nếu có)

Phụ lục II

MẪU ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ KINH PHÍ ÁP DỤNG QUY TRÌNH VIETGAP
(Kèm theo Hướng dẫn số /HD-SNN ngày / /2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BẢN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ
Kinh phí áp dụng quy trình VietGAP

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh
- UBND huyện/thị xã/thành phố

1. Tên cơ sở/ người đại diện cơ sở:
2. Địa chỉ:
- Điện thoại Fax
- Email
3. Quyết định thành lập hoặc Giấy phép kinh doanh (nếu có):
4. Ý kiến thống nhất áp dụng VietGAP của UBND (cấp huyện)
tại Công văn số ngày (kèm theo).
5. Thông tin tài khoản ngân hàng nhận kinh phí hỗ trợ:
 - Tên chủ tài khoản:.....
 - Số tài khoản thụ hưởng:.....
 - Tên ngân hàng thụ hưởng:....., chi nhánh:.....
 - Số CMND/CCCD:, ngày cấp:
6. Đề nghị hỗ trợ kinh phí áp dụng sản xuất theo quy trình VietGAP:
 - Chung loại sản phẩm:
 - Quy mô sản xuất (m²/con/đàn ong):

Sau khi đăng ký và thực hiện áp dụng quy trình VietGAP cho sản phẩm trên và đã được tổ chức cấp Giấy chứng nhận sản phẩm VietGAP (giấy chứng nhận kèm theo). Đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh hỗ trợ kinh phí thực hiện quy trình VietGAP theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Tây Ninh như sau:

STT	Nội dung đăng ký hỗ trợ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Nhu cầu kinh phí thực hiện (triệu đồng)		
					Tổng cộng	Vốn đối ứng của cơ sở	Vốn đề nghị Nhà nước hỗ trợ
1	Phân tích mẫu đất, mẫu nước, mẫu không khí đáp ứng yêu cầu sản xuất theo Quy trình VietGAP						
2	Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải						
3	Đào tạo, tập huấn						
4	Thuê tổ chức chứng nhận đánh giá sản xuất theo Quy trình VietGAP						

Chủ cơ sở

Hồ sơ gửi kèm:

1. Giấy chứng nhận sản phẩm đạt tiêu chuẩn VietGAP (bản sao);
2. Giấy chứng nhận đào tạo đạt tiêu chuẩn VietGAP (bản sao);
3. Kết quả phân tích mẫu đất, nước, mẫu không khí và mẫu sản phẩm đáp ứng theo quy định hiện hành (bản sao có chứng thực);
4. Hóa đơn và các chứng từ có liên quan kinh phí thực hiện các nội dung: (1) phân tích mẫu đất, mẫu nước, mẫu không khí; (2) xây dựng hệ thống xử lý chất thải; (3) thuê đơn vị tư vấn đào tạo, tập huấn; (4) thuê đơn vị đánh giá cấp giấy chứng nhận VietGAP (bản chính).

Phụ lục III
MẪU TỔNG HỢP DANH SÁCH ĐĂNG KÝ ÁP DỤNG
QUY TRÌNH VIETGAP

(Kèm theo Hướng dẫn số /HD-SNN ngày / /2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

ỦY BAN NHÂN DÂN
Huyện/thị xã/thành phố

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP
Danh sách cơ sở đăng ký áp dụng quy trình VietGAP năm

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Sản phẩm đăng ký áp dụng VietGAP	Quy mô/ diện tích sản xuất	Thời gian xin hỗ trợ kinh phí	Kinh phí hỗ trợ (đồng)
01						
02						
03						
....						

..... ngày thángnăm.....

CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)